

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12/01/2023

V/v tranh chấp

Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ-TỈNH PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Tranh;

2. Bà Đặng Hồng Chiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 393/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:62/2022/QĐXX-ST ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số:50/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H - sinh năm:1989

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L - sinh năm: 1989

Địa chỉ: đều ở tổ 11, khu 5, phường Thanh Miếu, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Hiền, anh Luân đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thành L đăng ký kết hôn ngày 02/10/2014 tại UBND phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi vã, xung đột, do anh Luân chơi bời dẫn đến nợ nần. Tuy đã được gia đình khuyên giải nhưng hai bên không khắc phục được mâu thuẫn, anh Luân không thay đổi. Đến đầu năm 2019 do mâu thuẫn trầm

trọng nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay, anh Luân thường xuyên vắng nhà, không quan tâm gì đến vợ con. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Luân.

Bị đơn là anh Nguyễn Thành L: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Luân cố tình vắng mặt, không hợp tác, không đến Tòa án để làm việc, nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai của anh Luân được.

Về con chung: Chị Hiền trình bày vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phúc Anh - sinh ngày 04/12/2015, hiện nay đang ở với chị. Ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, vì từ khi sinh ra cháu chủ yếu do chị chăm sóc, nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Luân cấp dưỡng nuôi con chung. Do anh Luân cố tình vắng mặt nên không lấy được quan điểm của anh Luân về con chung, việc nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức đóng góp: Chị Hiền trình bày vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng anh Luân không đến Tòa án, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án như sau: Về quan hệ hôn nhân cho chị Hiền được ly hôn anh Luân; Về con chung: Giao con chung Nguyễn Phúc Anh cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, anh Luân không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hiền không yêu cầu; Về án phí: Chị Hiền phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nơi cư trú của anh Luân là ở phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; chị Hiền yêu cầu ly hôn và nuôi con chung. Vì vậy, quan hệ pháp luật giải quyết là “Hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuy đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Luân cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, đã tổng đạt hợp lệ cho anh Luân nhưng anh Luân vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Luân. Tại phiên tòa lần thứ hai hôm nay anh

Luân vẫn tiếp tục vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Còn chị Hiền có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Luân, chị Hiền là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về nội dung:*

- Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị Hiền và anh Luân bảo đảm các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Hiền thì quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi vã, xung đột, do anh Luân chơi bời dẫn đến nợ nần. Tuy đã được gia đình khuyên giải nhưng hai bên không khắc phục được mâu thuẫn, anh Luân không thay đổi. Đến đầu năm 2019 do mâu thuẫn trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay, anh Luân thường xuyên vắng nhà, không quan tâm gì đến vợ con.

Do không có lời khai của anh Luân, Tòa án tiến hành lấy lời khai của bố mẹ đẻ anh Luân là ông Nguyễn Văn Thành, bà Chu Thị Thơm và xác minh tại địa phương phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì nơi chị Hiền và anh Luân cư trú họ có quan điểm là vợ chồng chị Hiền, anh Luân có mâu thuẫn, hai vợ chồng đã sống ly thân, không ở cùng nhau. Quan điểm của ông Thành, bà Thơm và địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và cho chị Hiền ly hôn với anh Luân là phù hợp.

Như vậy có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hiền yêu cầu ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận, tránh sự ràng buộc không có lợi cho cả hai bên. Còn anh Luân quá trình giải quyết vụ án tuy đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn Thành, bà Chu Thị Thơm và ông bà đã thông báo cho anh Luân tuy nhiên anh Luân vẫn vắng mặt, không hợp tác làm việc, cũng không có động thái gì để cải thiện cuộc sống hôn nhân của vợ chồng và không quan tâm, chăm sóc giúp đỡ chị Hiền và con chung, bỏ mặc họ sống thế nào thì sống, như vậy anh Luân thể hiện không cần mối quan hệ hôn nhân này nữa, nên cho hai bên ly hôn là phù hợp.

- Về con chung: Kể từ khi vợ chồng sống ly thân con chung của hai người vẫn do chị Hiền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn chị Hiền xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Luân cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu xin được nuôi con của chị Hiền là phù hợp, vì chị vẫn luôn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, chị có thu nhập ổn định chỗ ở ổn định. Hơn nữa hiện nay con chung cũng đã trên 07 tuổi, có nguyện vọng ở với chị Hiền. Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích của trẻ em, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, cần giao con chung của hai người cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, anh Luân không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hiền không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức đóng góp: Chị Hiền trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này anh Luân có căn cứ yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Chị Hiền phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Phúc Anh - sinh ngày 04/12/2015 cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Luân không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hiền không yêu cầu;

Chị Hiền cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Luân trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0009192 ngày 12/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị Hiền đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Thanh Miếu
TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Dũng

